

Số : 01 /BBH . ĐHĐCĐ - UDEC

Vũng Tàu, ngày 08 tháng 4 năm 2016.

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Tên viết tắt: UDEC

Trụ sở chính: Số 37 đường 3 Tháng 2, phường 8, TP Vũng Tàu, tỉnh BR – VT;

Điện thoại: 064.3852738 - 3859617 **Fax:** 064.3859618

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số: 3500101308 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp đăng ký lần đầu ngày 17 tháng 8 năm 2009, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 15/5/2014.

NỘI DUNG KỲ HỌP

PHẦN I: THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

Vào lúc 8 giờ 00 phút ngày 08 tháng 4 năm 2016, tại Hội trường Công ty, số 37 đường 3 tháng 2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

PHẦN II: THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI

1. Thành phần tham dự:

a. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban điều hành Công ty;

b. Các cổ đông: Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu chốt đến ngày 04/3/2016 và người được ủy quyền của cổ đông có mặt tham dự.

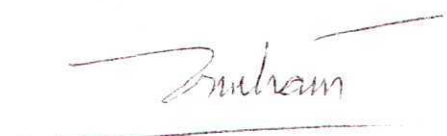
2. Tính hợp pháp và hợp lệ của Đại hội:

Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần của Công ty: 35.000.000 cổ phần.

- Tổng số cổ đông tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 04/3/2016 là 996 cổ đông.

- Tổng số cổ đông được mời tham dự là: 996 cổ đông, đại diện cho 34.706.000 cổ phần được quyền biểu quyết.



- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được ủy quyền tham dự ngày hôm nay là: 46 cổ đông, đại diện cho 24.102.352 cổ phần, chiếm 69,45% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Tất cả các cổ đông đều đủ điều kiện tham dự đại hội.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

PHẦN III. GIỚI THIỆU ĐOÀN CHỦ TỊCH

* Đoàn Chủ tịch gồm có:

- Ông Trịnh Hàng - Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ trì đại hội
- Ông Hồ Thanh Côn - Thành viên Hội đồng quản trị;
- Ông Trần Thái Hòa - Thành viên Hội đồng quản trị.

PHẦN IV. GIỚI THIỆU VÀ BẦU BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

* Đại hội đã biểu quyết và bầu Thư ký Đại hội gồm có:

- Ông : Võ Thành Tài - Thành viên HĐQT - Trưởng ban thư ký
- Ông : Lê Vy Thùy - Thành viên ban thư ký

PHẦN V. THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH VÀ QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Ông Trịnh Hàng – Chủ tọa đại hội thông qua Chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 và Quy chế làm việc của Đại Hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình họp, Quy chế làm việc tại Đại hội với tỷ lệ tán thành là 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.

PHẦN VI. GIỚI THIỆU VÀ BẦU BAN KIỂM PHIẾU

* Ban kiểm phiếu gồm có:

- Bà : Trần Thị Thu Thủy;
- Bà : Lê Thị Hoa.
- Ông : Nguyễn Thái Hiền

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua danh sách Ban kiểm phiếu với tỷ lệ tán thành là 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.

PHẦN VII. CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI

Đại hội đồng cổ đông đã nghe Đoàn Chủ tịch và Ban Kiểm soát trình bày các báo cáo và tờ trình gồm:

1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ năm 2016 của Công ty (Đính kèm báo cáo số 82/BC.UDEC ngày 30/3/2016).



2. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015 (Đính kèm tờ trình số 06/TTr.HĐQT- UDEC ngày 30/3/2016).

3. Báo cáo về quản trị kết quả hoạt động của của Hội đồng quản trị (báo cáo số 07/BC.HĐQT.UDEC ngày 30/3/2016).

4. Báo cáo của Ban kiểm soát (Đính kèm báo cáo số 01/BC.BKS.UDEC ngày 30/3/2016).

5. Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2015 (Đính kèm tờ trình số 08/TTr.HĐQT- UDEC ngày 30/3/2016).

6. Tờ trình ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính 2016 (Đính kèm tờ trình số 09/TTr.HĐQT- UDEC ngày 30/3/2016).

PHẦN VIII. THẢO LUẬN VÀ GIẢI ĐÁP Ý KIẾN CỦA CÁC CỔ ĐÔNG

Ông Trịnh Hàng - Chủ tịch HĐQT Công ty, đại diện phần vốn nhà nước nêu ý kiến: theo văn bản số 2249/UBND-VP ngày 07/4/2016 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đề nghị người đại diện vốn nhà nước có ý kiến và biểu quyết trước ĐHĐCĐ điều chỉnh kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2016 bằng với lợi nhuận thực hiện năm 2015 là 10,006 tỷ đồng, vì vậy xin ý kiến cổ đông biểu quyết thông qua điều chỉnh kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2016 là: 10,006 tỷ đồng.

PHẦN IX. CÁC VẤN ĐỀ ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT THÔNG QUA

Đại hội đã tiến hành bỏ phiếu thông qua các nội dung trình bày tại Đại hội, kết quả như sau:

1. Thông qua báo cáo hoạt động SXKD năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ năm 2016

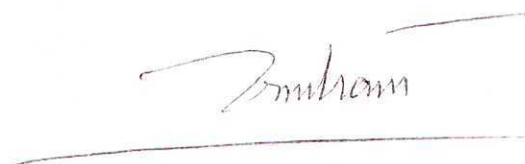
Các chỉ tiêu chủ yếu của kết quả hoạt động năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 như sau:

a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2015:

- Tổng giá trị SXKD : 348,89 tỷ đồng, đạt 64,42% kế hoạch
- Tổng doanh thu : 317,26 tỷ đồng, đạt 67,93% kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế : 10,006 tỷ đồng, đạt 63,76% kế hoạch

b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

- Tổng giá trị SXKD : 1.180,33 tỷ đồng, bằng 338,31% thực hiện năm 2015.
- Tổng doanh thu : 1.054,00 tỷ đồng, bằng 335,05% thực hiện năm 2015.
- Lợi nhuận trước thuế : 10,006 tỷ đồng, bằng 100% thực hiện năm 2015.



● *Tỷ lệ biểu quyết:*

- + *Tán thành: 24.102.352 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;*
- + *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;*
- + *Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

2. Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015:

a. Các chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính riêng:

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản <i>Trong đó:</i>	1.665.750.489.081
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	22.360.374.282
1.2	Các khoản phải thu ngắn hạn	360.451.041.001
1.3	Hàng tồn kho	814.329.801.581
1.4	Tài sản ngắn hạn khác	12.973.237.484
1.5	Tài sản cố định	43.417.525.118
1.6	Bất động sản đầu tư	15.562.654.545
1.7	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	348.014.657.115
1.8	Đầu tư tài chính dài hạn	48.250.272.388
1.9	Tài sản dài hạn khác	390.925.567
2	Nợ phải trả <i>Trong đó:</i>	1.306.620.719.708
2.1	Nợ ngắn hạn	1.012.675.210.738
2.2	Nợ dài hạn	293.945.508.970
3	Vốn chủ sở hữu <i>Trong đó:</i>	359.129.769.373
3.1	Vốn điều lệ	350.000.000.000
3.2	Thặng dư vốn cổ phần	2.035.484.756
3.3	Cổ phiếu quỹ	(1.686.409.906)
3.4	Các quỹ đã trích lập	8.632.206.168
3.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	148.488.355
4	Tổng doanh thu	258.759.319.772



	<i>Trong đó:</i>	
4.1	- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	255.954.472.062
4.2	- Doanh thu hoạt động tài chính	2.252.495.396
4.3	- Thu nhập khác	552.352.314
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	30.968.872.526
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	875.247.579
7	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	771.649.148
8	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	771.649.148

b. Các chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính hợp nhất:

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản <i>Trong đó:</i>	1.794.835.842.633
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	23.427.557.529
1.2	Các khoản phải thu ngắn hạn	366.815.106.046
1.3	Hàng tồn kho	829.248.713.477
1.4	Tài sản ngắn hạn khác	13.950.395.337
1.5	Các khoản phải thu dài hạn	6.184.884.377
1.6	Tài sản cố định	81.178.110.124
1.7	Bất động sản đầu tư	98.853.245.827
1.8	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	367.538.572.772
1.9	Đầu tư tài chính dài hạn	17.699
1.10	Tài sản dài hạn khác	7.639.239.445
2	Nợ phải trả <i>Trong đó:</i>	1.388.029.817.846
2.1	Nợ ngắn hạn	1.039.664.627.913
2.2	Nợ dài hạn	348.365.189.933
3	Vốn chủ sở hữu <i>Trong đó:</i>	406.806.024.787
3.1	Vốn điều lệ	350.000.000.000
3.2	Thặng dư vốn cổ phần	2.035.484.756

Amham

3.3	Cổ phiếu quỹ	(1.686.409.906)
3.4	Các quỹ đã trích lập	16.057.012.468
3.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	3.895.599.756
3.6	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	36.504.337.713
4	Tổng doanh thu <i>Trong đó:</i>	317.256.828.134
4.1	- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	314.581.801.629
4.2	- Doanh thu hoạt động tài chính	1.137.238.013
4.3	- Thu nhập khác	1.537.788.492
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	64.209.773.838
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	10.401.991.271
7	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	10.006.548.251
8	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	7.182.950.533
9	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	3.543.523.278
10	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	3.639.427.255
11	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	102

● *Tỷ lệ biểu quyết:*

- + *Tán thành: 24.099.941 cổ phần, chiếm 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;*
- + *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;*
- + *Không có ý kiến: 2.411 cổ phần, chiếm 0,01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

3. Thông qua Báo cáo về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015

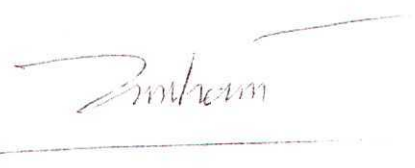
● *Tỷ lệ biểu quyết:*

- + *Tán thành: 24.102.352 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;*
- + *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;*
- + *Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

4. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015

● *Tỷ lệ biểu quyết:*

- + *Tán thành: 24.099.941 cổ phần, chiếm 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;*
- + *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;*
- + *Không có ý kiến: 2.411 cổ phần, chiếm 0,01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*



5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2015

Phương án phân phối lợi nhuận cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

Stt	Nội dung	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	771.649.148
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối để trích lập các quỹ và chia cổ tức <i>Trong đó:</i>	148.488.355
2.1	Lợi nhuận giữ lại để chia cổ tức	0
2.2	Trích 30% vào quỹ đầu tư phát triển	44.546.506
2.3	Lợi nhuận giữ lại trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	103.941.849

● **Tỷ lệ biểu quyết:**

- + *Tán thành: 24.056.557 cổ phần, chiếm 99,81% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;*
- + *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;*
- + *Không có ý kiến: 45.795 cổ phần, chiếm 0,19% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

6. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính năm 2016

● **Tỷ lệ biểu quyết:**

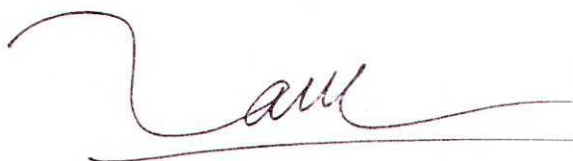
- + *Tán thành: 24.102.352 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;*
- + *Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;*
- + *Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

PHẦN XII. BẾ MẠC

Ông Võ Thành Tài đại diện Ban Thư ký thông qua Đại hội: Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết thúc 11 giờ 00 phút cùng ngày./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Võ Thành Tài

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**



Trịnh Hàng